TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HS -ST
Ngày: 12 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Vũ Văn Tiến

Ông: Trần Văn Phong

- ***Thư ký phiên toà:***

Bà; Trịnh Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Trực

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà:***

Ông: Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1971. Nơi cư trú : thôn C, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 2/10. Con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1951. Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952. Bị cáo có vợ là Lê Thị P, sinh năm 1972 có 4 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án : Không có . Tiền sự : Không có. Bị cáo bị tạ m giữ từ ngày 15/01/2018 đến 18/01/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Vũ Văn D - sinh năm 1963

Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nguyễn Văn T - sinh năm 1960

Nơi cư trú: thôn D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

(Vũ Văn D, Nguyễn Văn T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/01/2018 Phạm Văn T đi xe ôm từ chợ Đ, xã N theo QL 21 B đến khu vực bến đò N xã N mua ma túy để sử dụng. Khi đến đoạn đường vào bến đò N thì T xuống xe gặp người phụ nữ hỏi mua 01 gói Heroin giá 200.000 đồng. Sau khi mua xong T cất ma túy vào túi quần rồi ra đón xe ôm về thì bị tổ tuần tra Công an huyện Nam Trực nghi vấn yêu cầu kiểm tra đã phát hiện trong túi quần T có gói chất bột màu trắng nghi là ma túy nên đã niêm phong ký hiệu M, thu 10.000 đ và đưa T về UBND xã N lập biên bản.

Theo bản kết luận giám định số 62/GĐKTHS ngày 16/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉn h Nam Định kết luận : Chất bột dạng cục màu trắng trong 01 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M là ma túy. Loại ma túy: Heroin, khối lượng 0,205 gam.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 16/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố Phạm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy . Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu cho tiêu hủy số hêrôin đã thu giữ. Trả lại bị cáo 10.000 đ đã thu giữ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm và tỏ ra ân hận với việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của người làm chứng Vũ Văn D, Nguyễn Văn T. Kết luận giám định số 62/GĐKTHS ngày 16/01/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định . Từ các chứng cứ trên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 15/01/2018 Phạm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,205 gam hêroin trong người. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại tới quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, chính sách phòng, chống tệ nạn ma túy mà Đảng và Nhà nước, nhân dân đang thực hiện quyết liệt. Hành vi này của bị cáo cần nghiêm khắc phê phán và trừng trị thích đáng.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn . Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xử phạt tù với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo mình thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Tang vật của vụ án: Tịch thu cho tiêu hủy số hêroin đã thu giữ. Số tiền đã thu 10.000 đ của bị cáo sẽ trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt được trừ 03 ngày đã tạm giữ (từ ngày 15/01/2018 đến 18/01/2018).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại bị cáo10.000 đ đã thu giữ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án; tịch thu cho tiêu hủy số heerroin có đặc điểm như biên bả n bàn giao vật chứng ngày 16/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
-VKSND tỉnh+huyện;
-Chi cục THADS huyện Nam Trực;
-Công an huyện Nam Trực;
-UBND xã N;
-Bị cáo;
-Lưu HS+VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Ngọc Quỳnh